

CHÍNH PHỦ
Số: 18/2007/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 2 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH

Quân nhân chuyên nghiệp trong nhân dân Quân đội Việt Nam

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 30 tháng 12 năm 1981; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 21 tháng 12 năm 1990;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 22 tháng 6 năm 1994 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định nghĩa vụ, quyền lợi và chế độ phục vụ của quân nhân chuyên nghiệp trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 2. Quân nhân chuyên nghiệp

Quân nhân chuyên nghiệp là quân nhân có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cần thiết cho công tác chỉ huy, chiến đấu, bảo đảm chiến đấu, xây dựng quân đội và tình nguyện phục vụ lâu dài trong quân đội. Thời hạn phục vụ cụ thể theo quy định tại Điều 7 Nghị định này.

Căn cứ trình độ đào tạo về kỹ thuật, nghiệp vụ, quân nhân chuyên nghiệp được chia thành quân nhân chuyên nghiệp sơ cấp, trung cấp và cao cấp.

Bộ Quốc phòng quy định các chức danh bố trí quân nhân chuyên nghiệp trong tổ chức, biên chế Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 3. Quản lý quân nhân chuyên nghiệp

Khi quân nhân chuyên nghiệp được giao giữ chức vụ chỉ huy, mọi quân nhân thuộc quyền đều phải phục tùng mệnh lệnh và chịu sự quản lý điều hành của người chỉ huy. Quan hệ quân nhân chuyên nghiệp với quân nhân khác thực hiện theo điều lệnh, điều lệ của Quân đội nhân dân Việt Nam. Căn cứ quy định của pháp luật, Bộ Quốc phòng quy định quản lý đối với quân nhân chuyên nghiệp.

Điều 4. Cấp hiệu, phù hiệu của quân nhân chuyên nghiệp

Quân nhân chuyên nghiệp có cấp hiệu riêng, phù hiệu của quân nhân chuyên nghiệp như phù hiệu của sĩ quan, nền phù hiệu theo màu sắc của từng quân chủng và Bộ đội Biên phòng, có gắn hình phù hiệu đúng theo quân chủng, binh chủng, ngành nghề chuyên môn.

Điều 5. Quân hàm của quân nhân chuyên nghiệp

Quân hàm của quân nhân chuyên nghiệp gồm có:

1. Chuẩn úy quân nhân chuyên nghiệp;
2. Thiếu úy quân nhân chuyên nghiệp;
3. Trung úy quân nhân chuyên nghiệp;
4. Thượng úy quân nhân chuyên nghiệp;
5. Đại úy quân nhân chuyên nghiệp;
6. Thiếu tá quân nhân chuyên nghiệp;
7. Trung tá quân nhân chuyên nghiệp;
8. Thượng tá quân nhân chuyên nghiệp.

Điều 6. Đối tượng và điều kiện xét chuyển sang phục vụ theo chế độ quân nhân chuyên nghiệp

1. Đối tượng xét chuyển sang phục vụ theo chế độ quân nhân chuyên nghiệp:
 - a) Hạ sĩ quan, binh sĩ hết hạn phục vụ tại ngũ;
 - b) Công nhân, viên chức quốc phòng;
 - c) Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam;
 - d) Công dân có trình độ chuyên môn, kỹ thuật ngoài độ tuổi nhập ngũ quy định tại Điều 12 của Luật Nghĩa vụ quân sự.